

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 79/2025/HNGĐ-ST

Ngày 17-9-2025

V/v “Xin ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Nhật Trường**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Ngô Hoàng Bá**.

2. Bà **Đoàn Sơn Lâm**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Văn Hạnh** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ tham gia phiên tòa:
Ông **Lê Tấn Lợi** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 82//2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Vương Yến N**, sinh năm: 1980. (*xin vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn Ú**, sinh năm: 1971. (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp P, xã T, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày như sau: Bà và ông **Nguyễn Văn Ú** sống chung với nhau có tổ chức lễ cưới, và đăng ký kết hôn số 31 ngày 12/8/2022 tại Ủy ban nhân dân Thị trấn V (nay là xã V, thành phố Cần Thơ). Sau khi cưới vợ, chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn do bà và ông **Nguyễn Văn Ú** bất đồng

quan điểm sống, ông Nguyễn Văn Ú nói về nhà anh ruột chơi rồi đi luôn cho đến nay không chăm lo cho gia đình, bỏ mặt vợ con nên vợ chồng thường xuyên cãi vã, không có tiếng nói chung nên hôn nhân không hạnh phúc. Bà và ông Nguyễn Văn Ú sống ly thân từ tháng 4/2024 cho đến nay. Trong thời gian ly thân không ai chủ động hàn gắn tình cảm. Nay bà không còn tình cảm với ông Nguyễn Văn Ú nên bà xin ly hôn.

- Về con chung: Quá trình chung sống bà và ông Nguyễn Văn Ú có 02 con chung tên Nguyễn Khả V, sinh ngày 25/01/2022 và cháu Nguyễn Khả Á, sinh ngày 01/02/2023. Tôi xin yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung không yêu cầu ông Ú cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Văn Ú mặc dù được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng trong giai đoạn chuẩn bị xét xử không có ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn, không cung cấp tài liệu, chứng cứ; không chấp hành giấy triệu tập, giấy báo của Tòa án; đồng thời vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến tại phiên tòa: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người tiến hành tố tụng và các đương sự đều chấp hành tốt quy định của pháp luật. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà Nguyễn Vương Yến N được ly hôn với ông Nguyễn Văn Ú. Về con chung giao 02 con chung tên Nguyễn Khả V, sinh ngày 25/01/2022 và cháu Nguyễn Khả Á, sinh ngày 01/02/2023 cho bà N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Bà N không yêu cầu ông Ú cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét. Về tài sản chung và nợ chung không xem xét giải quyết do đương sự không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa:

[1] Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì đây là vụ án tranh chấp về Hôn nhân gia đình, căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông Nguyễn Văn Ú có nơi cư trú tại ấp P, xã T, thành phố Cần Thơ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn bà N có đơn xin vắng mặt, bị đơn ông Nguyễn Văn Ú đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên căn cứ vào Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng bà N, ông Ú theo quy định pháp luật.

[2] Về hôn nhân của bà Nguyễn Vương Yến N và ông Nguyễn Văn Ú là hoàn toàn tự nguyện, tuy có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của ông, bà là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Theo bà Nguyễn Vương Yến N trình bày nguyên nhân mâu thuẫn của ông, bà chủ yếu là bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, không chăm lo gia đình nên hôn nhân không hạnh phúc và sống ly thân từ tháng 4/2024 cho đến nay và cũng không có ý kiến phản đối về yêu cầu của ông Ú. Xét thấy tình trạng mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của bà N có căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ án về hôn nhân gia đình. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Nguyễn Vương Yến N được ly hôn với ông Nguyễn Văn Ú.

[3] Về con chung: Bà Nguyễn Vương Yến N và ông Nguyễn Văn Ú có 02 con chung tên Nguyễn Khả V, sinh ngày 25/01/2022 và cháu Nguyễn Khả Á, sinh ngày 01/02/2023 hiện do bà N trực tiếp nuôi dưỡng nên tiếp tục giao cho bà N nuôi dưỡng là có căn cứ chấp nhận và bà N không yêu cầu ông Ú cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét giải quyết

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn bà Nguyễn Vương Yến N phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[6] Xét lời phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của người tham gia tố tụng cũng như ý kiến về việc giải quyết vụ án là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 57, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35, 39; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ án về hôn nhân gia đình; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho bà Nguyễn Vương Yến N được ly hôn với ông Nguyễn Văn Ú.

Giao 02 con chung tên Nguyễn Khả V, sinh ngày 25/01/2022 và Nguyễn Khả Á, sinh ngày 01/02/2023 cho bà N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục. Ông Ú không phải cấp dưỡng nuôi con do bà N chưa yêu cầu.

Ông Ú có quyền thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Vương Yến N phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được chuyển từ số tiền tạm nộp án phí sang án phí đã nộp theo biên lai số 0003992 ngày 17/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ nên nguyên đơn không phải nộp thêm án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Cần Thơ;
- VKS nhân dân Khu vực 4- Cần Thơ
- Cục THA dân sự TP Cần Thơ;
- Phòng THA dân sự Khu vực 4 - Cần Thơ
- UBND nơi thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Nhật Trường